

QUYẾT TOÁN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 456/NQ-HĐND ngày 22/7/2026 của Hội đồng nhân dân xã Hòa Lạc)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung (1)	Dự toán	Quyết toán	So sánh	
				Tuyệt đối	Tương đối (%)
A	B	1	2	3=2-1	4=2/1
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	84,658,000,000	160,116,991,691	75,458,991,691	189.13
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	2,668,000,000	2,379,796,321	-288,203,679	89.20
-	Thu NSDP hưởng 100%	2,668,000,000	2,379,796,321	-288,203,679	89.20
-	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia			0	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	81,991,000,000	133,427,000,540	51,436,000,540	162.73
1	Thu bổ sung cân đối và tiền lương	81,565,000,000	85,007,410,683	3,442,410,683	104.22
2	Thu bổ sung có mục tiêu	426,000,000	48,419,589,857	47,993,589,857	11366.10
III	Thu kết dư		10,411,578,327	10,411,578,327	
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		13,898,616,503	13,898,616,503	
IV	Thu từ NS cấp dưới nộp lên			0	
B	TỔNG CHI NSDP	84,659,000,000	143,508,130,429	58,849,130,429	169.51
I	Tổng chi cân đối NSDP	84,233,000,000	125,328,487,523	41,095,487,523	148.79
1	Chi đầu tư phát triển		3,542,524,000	3,542,524,000	
2	Chi thường xuyên	82,580,000,000	121,785,963,523	39,205,963,523	147.48
3	Chi nộp NS cấp trên			0	
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính			0	
5	Dự phòng ngân sách	1,653,000,000		-1,653,000,000	
6	Chi từ nguồn thu để lại QL qua NSNN	0			
II	Chi các chương trình mục tiêu	426,000,000	0	-426,000,000	
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia		0	0	
	Chi ĐTXDCB				
	Chi sự nghiệp				
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	426,000,000		-426,000,000	
III	Chi các nhiệm vụ khác		128,891,900	128,891,900	
IV	Chi chuyển nguồn sang năm sau		18,050,751,006	18,050,751,006	
C	BỘI THU NSDP		0		